

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 20 tháng 12 năm 2021, các bên tham gia hòa giải đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc tranh chấp hôn nhân gia đình, giữa:

- Người khởi kiện: Anh Dương Thế V, sinh năm 1986, địa chỉ: thôn T, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

- Người bị kiện: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1993, địa chỉ: thôn T, xã N, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa anh **Dương Thế Vinh** và chị **Trần Thị Thương**.

2. Công nhận sự thỏa thuận, thống nhất của các bên cụ thể như sau:

2.1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Thế V và chị Trần Thị Th thuận tình ly hôn.

2.1.2. Về nuôi con chung: Anh Dương Thế V nuôi con chung là cháu Dương Trần Thu Th, sinh ngày 21/11/2011 và cháu Dương Thế H, sinh ngày 13/8/2013. Chị Trần Thị Th nuôi con chung là cháu Dương Thị Quỳnh A, sinh ngày 03/12/2015

2.1.2.1. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh V và chị Th tự thỏa thuận giải quyết

2.1.2.2. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2.1.2.3. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.1.3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh V và chị Th xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; quyết định được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện, người bị kiện;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- **UBND xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng;**
- Lưu, Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Hảo